Lần 05

SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT TT. HUẾ
CHI CỤC THUỶ SẢN

Số: 05/BT-CCTS

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thừa Thiên Huế, ngày26 tháng7năm 2021

BẢN TIN
QUAN TRẮC VÀ CẢNH BÁO MÔI TRƯỜNGNƯỚC TRONG NUÔI TRỒNG THỦY SẢN

1. Tổng hợp kết quả quan trắc các chỉ tiêu môi trường nước vùng nuôi thủy sản đầm phá, ven biển và các sông như sau:

Stt	Vị trí	Ngày thu mẫu	Nhiệt độ (^{0}C)	Độ mặn (‰)	pH	Độ kiềm (mg/l)	NH_4^+-N (mg/l)	NO_2^--N (mg/l)	PO_4^{3-}-P (mg/l)	TSS (mg/l)
I	**Các điểm cấp nước tập trungvùng nuôi thủy sản đầm phá**									
1	Vùng cao triều Quảng Công	8/7	30,3	20,4	7,7	73,0	0,298	0,040	0,023	6,8
2	Tân Lập - Thị trấn Sịa	8/7	31,7	13,9	8,4	45,2	0,245	<0,008	0,028	10,8
3	Cồn Đâu - xã Hải Dương	8/7	29,4	12,6	7,7	53,6	0,306	<0,008	0,019	16,4
4	Cồn Tè – xã Hương Phong	8/7	29,6	12,8	7,7	54,2	0,247	<0,008	<0,018	18,6
5	Cồn Hạt Châu – P. Thuận An	8/7	29,4	17,8	7,5	69,6	0,341	<0,008	0,045	15,2
6	Thủy Diện - xã Phú Xuân	9/7	34,0	5,6	7,7	50,2	1,290	<0,008	0,033	28,0
7	Lương Viện – TT Phú Đa	9/7	33,9	21,4	8,4	67,0	0,243	<0,008	<0,018	4,0
8	Trường Hà – xã Vinh Thanh	9/7	29,8	19,5	7,2	70,8	0,193	<0,008	0,026	6,0
9	Đình Đôi - xã Vinh Hưng	9/7	30,4	21,6	8,1	69,0	0,150	<0,008	0,018	8,8
10	Chùa Ma - xã Giang Hải	9/7	30,6	28,2	8,1	77,0	0,159	<0,008	0,040	8,0
11	Hiền Hòa – xã Vinh Hiền	9/7	31,0	32,3	8,2	59,0	0,186	<0,008	<0,018	16,8
II	**Các điểm cấp nước tập trung vùng nuôi thủy sản trên cát ven biển**									
1	Hải Thế - xã Phong Hải	8/7	30,7	32,7	8,2	111,0	0,101	<0,008	<0,018	6,0
2	Trung Đồng – xã Điền Hương	8/7	31,2	30,4	7,9	114,8	0,088	0,160	0,032	4,4
	GHCP trong NTTS[(1) (2)]		**18÷33[(1)]**	**5÷35[(1)]**	**7-9[(1)]**	**60-180[(1)]**	**< 0,9[(2)]**	**< 0,3[(2)]**	**< 0,05[(2)]**	**< 50[(2)]**
III	**Các điểm nuôi cá lồng tập trung trên sông Bồ và sông Đại Giang**									

Stt	Vị trí	Ngày thu	Nhiệt độ (^{0}C)	Độ mặn (‰)	pH	DO (mg/l)
1	Phước Yên – xã Quảng Thọ	8/7	31,1	0,06	7,6	4,3
2	Thôn 10 –xã Thủy Phù	9/7	31,1	0,05	6,6	4,9
	GHCP trong nuôi lồng[(3)]		**18÷33[(3)]**	**0-5[(3)]**	**6,5-8,5[(3)]**	**≥ 4[(3)]**

Ghi chú:[(1)] Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về cơ sở nuôi tôm nước lợ - Điều kiện đảm bảo vệ sinh thú y, bảo vệ môi trường và an toàn thực phẩm; [(2)] Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước mặt..

[(3)] Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về cơ sở nuôi cá lồng/bè nước ngọt – Điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm và bảo vệ môi trường.

Thời tiết trong tháng này có nắng nóng kéo dài, nhiệt độ nước các vùng khá cao (xấp xỉ 30 - 34^{0}C, tiệm cận và vượt ngưỡng cho phép 33^{0}C) làm tảo phát triển mạnh và tàn lụi nhanh chóng, tảo tàn đọng lại thành từng mảng ở đáy ao, nổi lơ lửng trên mặt nước làm ô nhiễm cục bộ tại các vùng nuôi phường Thuận An (thành phố Huế) và xã Phú Xuân (huyện Phú Vang). Vì vậy các điểm đo đều tồn tại PO_4^{3-}-P, NO_2^--N, NH_4^+-N; một số vùng nước cấp thôn Thủy Diện - xã Phú Xuân có chỉ tiêu NH_4^+-N vượt gấp 1,5 lần ngưỡng giới hạn cho phép của QCVN 08-MT: 2015/BTNMT, do đó lưu ý tại các ao nuôi trong khu vực khi cần cấp nước phải chọn thời điểm lúc mức nước thủy triều lên cao nhất để hạn chế các yếu tố bất lợi ảnh hưởng đến vật nuôi.

Kết quả quan trắc môi trường trong 2 ngày 8 và 9/7/2021 cũng cho thấy một số nơi có độ kiềm khá thấp như thị trấn Sịa (huyện Quảng Điền); xã Phú Xuân (huyện Phú Vang); xã Hải Dương, Hương Phong (thành phố Huế) nên bà con ở các vùng nuôi này cần dùng vôi để nâng cao độ kiềm, vừa ổn định độ pH nước và có tác dụng phòng bệnh rất hiệu quả cho đối tượng nuôi trong ao.

Trong tháng 7, Chi cục Thủy sản phối hợp đã với Trung tâm Quan trắc môi trường và Bệnh thủy sản miền Bắc lấy mẫu và phân tích môi trường tại thị trấn Lăng Cô và phường Thuận An. Kết quả như sau: Tại Lăng Cô, độ mặn 35‰ (ngang ngưỡng giới hạn cho phép theo QCVN 02-19: 2014/BNNPTNT); nồng độ NH_4^+-N và mật độ coliform tổng số trong nước lần lượt là 0,377 mg/l và 3.200 khuẩn lạc/100 ml nước, các giá trị này cao hơn ngưỡng giới hạn cho phép theo QCVN 08-MT: 2015/BTNMT và QCVN 10-MT: 2015/BTNMT; các thông số khác như nhiệt độ, pH, độ kiềm, NO_2^--N, PO_4^{3-}-P, H_2S, COD, TSS, Vibrio tổng số và tảo độc nằm trong ngưỡng giới hạn cho phép, phù hợp cho nuôi trồng thủy sản theo các QCVN hiện hành. Không phát hiện vi khuẩn gây bệnh hoại tử gan tụy cấp trong nguồn nước. Tại Thuận An, nồng độ NO_2^--N trong nước quan trắc ngày 03/7/2021 là 0,192 mg/l (cao hơn ngưỡng GHCP theo QCVN 10-MT: 2015/BTNMT); các thông số khác như nhiệt độ, pH, độ mặn, độ kiềm, NH_4^+-N, PO_4^{3-}-P, H_2S, COD, TSS, coliform tổng số, Vibrio tổng số và tảo độc nằm trong ngưỡng giới hạn cho phép, phù hợp cho nuôi trồng thủy sản theo các QCVN hiện hành. Không phát hiện vi khuẩn gây bệnh hoại tử gan tụy cấp trong nguồn nước.

2. Quan trắc và phân tích chất lượng nước của một số ao nuôi, vùng nuôi lồng có dấu hiệu thủy sản bị bệnh.

Trong thời gian qua, Chi cục Thủy sản đã phối hợp với Chi cục Chăn nuôi và Thú y, Phòng Nông nghiệp và PTNT huyện, UBND cấp xã để kiểm tra tình hình tôm, cá chết và lấy mẫu nước để phân tích một số chỉ tiêu tại xã Điền Hương

và xã Phong Hòa (huyện Phong Điền), xã Vinh Hiền (huyện Phú Lộc), xã Vinh An (huyện Phú Vang). Kết quả phân tích tại phòng thí nghiệm của Trung tâm Quan trắc Tài Nguyên và Môi trường như sau:

- Ao nuôi ông Nguyễn Xuân Hòa (xã Điền Hương, huyện Phong Điền) chỉ tiêu NH_4^+-N: 0,036 mg/l, sunfua <0,12 mg/l , Pb < 0,004mg/l.

- Vùng nuôi cá lồng xã Vinh Hiền (huyện Phú Lộc) chỉ tiêu DO: 5 mg/l, sunfua < 0,12 mg/l và amoni : 0,186 mg/l.

- Vùng nuôi cá lồng xã Phong Hòa (huyện Phong Điền) kiểm tra nhanh nguồn nước tại hiện trường bằng test, các chỉ tiêu NO_2, PO_4, NH_4/NH_3 đều nằm trong giới hạn cho phép QCVN 02-22: 2015/BNNPTNT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về cơ sở nuôi cá lồng/bè nước ngọt – Điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm và bảo vệ môi trường. Lấy mẫu nước và phân tích trong phòng thí nghiệm cho kết quả về hóa chất bảo vệ thực vật nhóm Clo hữu cơ <0,003 µg/l; hóa chất bảo vệ thực vật nhóm Phôtpho hữu cơ < 0,015 µg/l đều nằm trong giới hạn cho phép theo QCVN 08-MT: 2015/BTNMT. Tuy nhiên, việc có tồn dư thuốc bảo vệ thực vật trong nguồn nước cũng sẽ làm ảnh hưởng đến quá trình phát triển của các vật nuôi.

- Tại ao nuôi xen ghép của ông Nguyễn Vỹ (xã Vinh An, huyện Phú Vang) đã tiến hành lấy mẫu nước và đang phân tích tại phòng thí nghiệm.

Qua kiểm tra thực tế tại các ao và vùng nuôi, các thành phần tham gia xác định nguyên nhân ban đầu chủ yếu do thời tiết nắng nóng kéo dài, có mưa dông vào chiều tối nên đã môi trường thay đổi đột ngột, mật độ thả nuôi khá dày, hàm lượng oxy giảm thấp làm tôm, cua, cá chết; Cá nuôi lồng chết có dấu hiệu lỡ loét, xuất huyết và có nhiều ký sinh trùng bám ở mang. Cá chết đã được chính quyền địa phương chỉ đạo người nuôi xử lý đảm bảo quy định về môi trường.

3. Một số thông tin khuyến cáo

Theo dự báo thời tiết vẫn còn tiếp tục nắng nóng xảy ra và có thể gay gắt hơn, hạn hán và quy trình vận hành các hồ chứa sẽ không xả nước về hạ du (trừ các trường hợp cấp thiết) trên sông Bồ và sông Đại Giang của thủy điện Hương Điền, BQL Đầu tư và Xây dựng Thủy lợi 5. Các phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện Quảng Điền, Phong Điền đã có văn bản đến UBND cấp xã để triển khai thực hiện; đề nghị các phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn/phòng Kinh tế khác phối hợp chính quyền cấp xã để khuyến cáo người nuôi thực hiện một số nội dung sau:

- Chủ động chuẩn bị các giải pháp cho vùng nuôi cá nuôi lồng trên sông, tăng cường sục khí tạo ô-xy trong lồng nuôi, bổ sung vitamin C vào thức ăn tổng hợp cho cá để tăng sức đề kháng, giảm thức ăn trong những ngày nắng nóng,… Kiểm tra thường xuyên và vào các ngày có hiện tượng thời tiết thay đổi đột ngột, cực đoan để phát hiện các hiện tượng bất thường; trường hợp cá nuôi có hiện tượng thiếu ôxy vào sáng sớm phải sục nước, cấp ôxy bằng bình ôxy, sản phẩm cung cấp ôxy tức thời,...

- Đối với các hộ nuôi xen nghép chú trọng khi lấy nước vào ao lựa chọn thời điểm con nước tốt nhất (đỉnh triều cường), xử lý vôi và chế phẩm sinh học ngay sau khi lấy nước vào ao. Tăng cường quản lý, giám sát chặt chẽ vùng nuôi, cơ sở nuôi thủy sản để hạn chế xảy ra dịch bệnh trên tôm, cua, cá.

- Tuyên truyền, hướng dẫn người dân một số giải pháp kỹ thuật ứng phó với tình hình nắng nóng, hạn hán và biến động thời tiết để ổn định môi trường ao nuôi, nâng cao sức đề kháng cho thủy sản nuôi.

Chi cục Thủy sản thông tin đến các đơn vị, các tổ chức và cá nhân biết và thực hiện. Bản tin được phát sóng trên Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Thừa Thiên Huế (TRT) vào khung giờ 18h20 tối thứ Hai (tuần thứ 4 hàng tháng); Bản tin cũng được phát thanh lúc 17h00 ngày thứ Hai trên Đài Phát thanh các xã có điểm quan trắc môi trường nuôi trồng thủy sản.

Mọi thông tin vui lòng phản hồi đến: Chi cục Thuỷ sản, số 148 Bùi Thị Xuân, phường Phường Đúc - thành phố Huế.

ĐT và Fax: 0234.3825552; ĐT và Zalo (Hồ Thị Thái Bình) 0916.482.722.

Nơi nhận:
- Sở Nông nghiệp và PTNT;
- PGĐ Sở phụ trách;
- Phòng Nông nghiệp và PTNT các huyện;
- Phòng Kinh tế TX Hương Trà, Hương Thủy;
- Phòng Kinh tế thành phố Huế;
- Các xã NTTS có điểm quan trắc và lân cận;
- UBND xã Phong Hòa;
- CCTr và Phó CCTr phụ trách;
- Lưu: VT, NT.

KT.CHI CỤC TRƯỞNG
PHÓ CHI CỤC TRƯỞNG

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
CHI CỤC THỦY SẢN TỈNH THỪA THIÊN HUẾ
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT TỈNH T.T.HUẾ

Phan Thị Thu Hồng